

Số: /KH-UBND

Lương phong, ngày tháng 3 năm 2024

KẾ HOẠCH

Công khai các nội dung cần công khai theo Quy chế thực hiện dân chủ trong hoạt động của UBND xã Lương Phong năm 2024

Căn cứ Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở số 10/2022/QH15;

Căn cứ Nghị định số 59/2023/NĐ-CP ngày 14/8/2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở;

Căn cứ Quy chế số 01/QC-UBND ngày 20/3/2024 về thực hiện dân chủ trong hoạt động của UBND xã Lương Phong;

UBND xã Lương Phong xây dựng kế hoạch công khai các nội dung cần công khai theo quy chế thực hiện dân chủ trong hoạt động của UBND xã năm 2024 như sau:

I. Mục đích yêu cầu:

Thực hiện quy chế dân chủ cơ sở chính là nhằm đảm bảo cho người dân thực hiện quyền làm chủ của mình trực tiếp ở cơ sở và cơ quan đơn vị công tác, thực hiện tốt quy chế dân chủ, mở rộng dân chủ trực tiếp ở cơ sở đảm bảo cho nhân dân tiếp xúc dễ dàng với cơ quan công quyền, có điều kiện kiểm tra cán bộ công chức, nhất là những người trực tiếp làm việc với nhân dân.

Thực hiện quy chế dân chủ cơ sở tạo điều kiện để nhân dân tham gia tích cực hơn vào việc giám sát các hoạt động của chính quyền địa phương và nâng cao chất lượng hiệu quả của việc giám sát. Đồng thời tạo sự chuyển biến nhận thức mạnh mẽ trong hành động của cán bộ, công chức, từ phương thức làm việc đến tư duy, từ kiểu hành chính mệnh lệnh áp đặt sang dân chủ hóa, công khai hóa, giảm phiền hà, tạo điều kiện thuận lợi cho nhân dân. Phương thức làm việc của cán bộ công chức được đổi mới theo phương thức gần dân, sát dân, tôn trọng dân.

Việc triển khai thực hiện quy chế dân chủ tạo sự chuyển biến nhận thức mạnh mẽ trong cán bộ công chức, từ những công tác tiếp dân theo nguyên tắc của UBND xã, làm việc theo nguyên tắc tập trung dân chủ, phát huy vai trò tập thể, đề cao trách nhiệm cá nhân và tinh thần chủ động sáng tạo của Chủ tịch và các Phó chủ tịch, mỗi thành viên UBND xã chịu trách nhiệm cá nhân về lĩnh vực được phân công.

II. Nội dung thực hiện:

1. Nội dung công khai:

Trừ các thông tin thuộc bí mật nhà nước hoặc thông tin chưa được công khai theo quy định của pháp luật, UBND xã Lương Phong công khai các nội dung sau đây:

1.1. Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, phương án chuyển dịch cơ cấu kinh tế

hàng năm của xã và kết quả thực hiện

1.2. Số liệu, báo cáo thuyết minh dự toán ngân sách nhà nước, kế hoạch hoạt động tài chính của xã trình Hội đồng nhân dân xã; dự toán ngân sách, kế hoạch hoạt động tài chính đã được Hội đồng nhân dân xã quyết định; số liệu và thuyết minh tình hình thực hiện dự toán ngân sách cấp xã định kỳ theo quý, 06 tháng, hàng năm; quyết toán ngân sách nhà nước và kết quả thực hiện các hoạt động tài chính khác đã được Hội đồng nhân dân xã phê chuẩn; kết quả thực hiện các kiến nghị của Kiểm toán nhà nước (nếu có).

1.3. Dự án, công trình đầu tư trên địa bàn xã và tiến độ thực hiện; kế hoạch thu hồi đất, bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi thu hồi đất để thực hiện dự án, công trình đầu tư trên địa bàn xã; kế hoạch quản lý, sử dụng quỹ đất do xã quản lý; kế hoạch cho thuê đất thuộc quỹ đất nông nghiệp sử dụng vào mục đích công ích của xã; quy hoạch xây dựng vùng huyện, quy hoạch xây dựng xã và điểm dân cư nông thôn.

1.4. Quy chế thực hiện dân chủ ở xã; nhiệm vụ, quyền hạn của cán bộ, công chức và người hoạt động không chuyên trách ở xã, ở thôn; quy tắc ứng xử của người có chức vụ, quyền hạn của chính quyền địa phương cấp xã.

1.5. Việc quản lý và sử dụng các loại quỹ, khoản đầu tư, tài trợ theo chương trình, dự án đối với địa bàn xã; các khoản huy động Nhân dân đóng góp.

1.6. Tình hình đầu tư xây dựng, mua sắm, giao, thuê, sử dụng, thu hồi, điều chuyển, chuyển đổi công năng, bán, thanh lý, tiêu hủy và hình thức xử lý khác đối với tài sản công do xã quản lý; tình hình khai thác nguồn lực tài chính từ tài sản công của chính quyền địa phương cấp xã.

1.7. Chủ trương, chính sách, kế hoạch, tiêu chí, đối tượng, quy trình bình xét và kết quả thực hiện chính sách hỗ trợ, trợ cấp, tín dụng để thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia, phát triển sản xuất, hỗ trợ xây dựng nhà ở, cấp thẻ bảo hiểm y tế và các chính sách an sinh xã hội khác được tổ chức triển khai trên địa bàn xã.

1.8. Thông tin về phạm vi, đối tượng, cách thức bình xét, xác định đối tượng, mức hỗ trợ, thời gian, thủ tục thực hiện phân phối các khoản hỗ trợ từ ngân sách nhà nước để khắc phục khó khăn do thiên tai, dịch bệnh, sự cố, thảm họa hoặc để hỗ trợ bệnh nhân mắc bệnh hiểm nghèo trên địa bàn xã; việc quản lý, sử dụng các nguồn đóng góp, quyên góp tự nguyện của các tổ chức, cá nhân trong nước và nước ngoài dành cho các đối tượng trên địa bàn xã.

1.9. Số lượng, đối tượng, tiêu chuẩn gọi nhập ngũ; danh sách công dân đủ điều kiện nhập ngũ và thực hiện nghĩa vụ tham gia Công an nhân dân; danh sách công dân được gọi nhập ngũ và thực hiện nghĩa vụ tham gia Công an nhân dân; danh sách tạm hoãn gọi nhập ngũ, miễn gọi nhập ngũ trên địa bàn xã.

1.10. Kết quả thanh tra, kiểm tra, giải quyết các vụ việc tham nhũng, tiêu cực, vi phạm kỷ luật đối với cán bộ, công chức, người hoạt động không chuyên trách ở xã, ở thôn; kết quả lấy phiếu tín nhiệm, bỏ phiếu tín nhiệm Chủ tịch, Phó Chủ tịch và Trưởng ban của HĐND cấp xã, Chủ tịch, Phó Chủ tịch và các Ủy viên UBND xã.

1.11. Kế hoạch lấy ý kiến Nhân dân, nội dung lấy ý kiến, kết quả tổng hợp ý

kiến và giải trình, tiếp thu ý kiến của Nhân dân đối với những nội dung chính quyền địa phương cấp xã đưa ra lấy ý kiến Nhân dân, bao gồm:

a) Kế hoạch lấy ý kiến Nhân dân về Dự thảo kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của xã; phương án chuyển đổi cơ cấu kinh tế, cơ cấu sản xuất; đề án định canh, định cư, vùng kinh tế mới và phương án phát triển ngành, nghề của xã.

b) Kế hoạch lấy ý kiến Nhân dân về Dự thảo quy hoạch sử dụng đất cấp huyện và phương án điều chỉnh; việc quản lý, sử dụng quỹ đất được giao cho Ủy ban nhân dân xã quản lý.

c) Kế hoạch lấy ý kiến Nhân dân về chủ trương, chính sách đầu tư, xây dựng, đất đai, xử lý chất thải và bảo vệ môi trường, đền bù, giải phóng mặt bằng và phương án di dân, tái định canh, định cư đối với việc quyết định đầu tư công dự án quan trọng quốc gia, dự án nhóm A, dự án có quy mô di dân, tái định canh, định cư lớn, dự án có nguy cơ tác động xấu đến môi trường, dự án có ảnh hưởng trực tiếp đến đời sống kinh tế - xã hội của cộng đồng dân cư nơi thực hiện dự án.

d) Kế hoạch lấy ý kiến Nhân dân về dự thảo đề án thành lập, giải thể, nhập, chia, điều chỉnh địa giới đơn vị hành chính, đặt tên, đổi tên đơn vị hành chính; dự thảo đề án thành lập, giải thể, nhập, chia, đặt tên, đổi tên thôn, ghép cụm dân cư.

e) Kế hoạch lấy ý kiến Nhân dân về dự thảo quyết định hành chính của Ủy ban nhân dân xã có liên quan đến lợi ích cộng đồng, bao gồm quyết định ban hành hoặc phê duyệt chương trình, kế hoạch, dự án, đề án có nội dung tác động đến môi trường, sức khỏe của cộng đồng, trật tự, an toàn xã hội và những vấn đề khác có ảnh hưởng đến cộng đồng.

f) Kế hoạch lấy ý kiến Nhân dân về dự thảo nhiệm vụ và đề án quy hoạch chung xây dựng, dự thảo nhiệm vụ và đề án quy hoạch phân khu, quy hoạch chi tiết xây dựng và quy hoạch chung xây dựng xã, quy hoạch xây dựng điểm dân cư nông thôn.

g) Kế hoạch lấy ý kiến Nhân dân về dự thảo quy chế về thực hiện dân chủ ở xã; dự thảo quy chế thực hiện dân chủ trong từng lĩnh vực, nội dung hoạt động cụ thể ở xã (nếu có).

h) Kế hoạch lấy ý kiến Nhân dân về dự thảo quyết định hành chính có nội dung xác lập nghĩa vụ hoặc làm chấm dứt, hạn chế quyền, lợi ích của đối tượng thi hành là công dân trên địa bàn xã.

i) Kế hoạch lấy ý kiến Nhân dân về các nội dung khác theo quy định của pháp luật, quy chế thực hiện dân chủ ở xã, theo yêu cầu của cơ quan nhà nước có thẩm quyền hoặc chính quyền xã thấy cần lấy ý kiến.

1.12. Đối tượng, mức thu các loại phí, lệ phí và nghĩa vụ tài chính khác do chính quyền địa phương cấp xã trực tiếp thu.

1.13. Các thủ tục hành chính, thủ tục giải quyết công việc liên quan đến tổ chức, cá nhân do chính quyền địa phương cấp xã trực tiếp thực hiện.

1.14. Nội dung khác theo quy định của pháp luật và quy chế thực hiện dân chủ ở xã, phường, thị trấn.

3. Hình thức và thời điểm công khai thông tin

3.1. Các hình thức công khai bắt buộc

- a) Niêm yết thông tin, bao gồm các hình thức sau:
- Niêm yết thường xuyên, 2 nơi, địa điểm niêm yết: Trụ sở HĐND, UBND xã; nhà văn hóa, các điểm sinh hoạt cộng đồng ở thôn.
 - Niêm yết thường xuyên, 1 nơi, địa điểm niêm yết: Trụ sở HĐND, UBND xã
 - Niêm yết 30 ngày¹, 1 nơi, địa điểm niêm yết: Trụ sở Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân xã.
- b) Đăng tải trên cổng thông tin điện tử, trang thông tin điện tử.
- Cổng thông tin của UBND xã: luongphong.bacgiang.gov.vn
 - Cổng thông tin của UBND huyện: hiephoa.bacgiang.gov.vn
 - Cổng thông tin của UBND tỉnh Bắc Giang: www.bacgiang.gov.vn
 - Cổng thông tin quy chế dân chủ tỉnh Bắc Giang: qcdc.bacgiang.gov.vn
- c) Phát tin trên hệ thống truyền thanh của xã
- Thời gian công khai trên hệ thống truyền thanh của cả xã: 03 ngày liên tục
- d) Thông qua Trưởng thôn để thông báo đến công dân
- Thông báo tại cuộc họp của cộng đồng dân cư, cuộc họp, sinh hoạt của tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội và các tổ chức, đoàn thể khác ở thôn
 - Thông báo trực tiếp hoặc gửi văn bản thông báo đến từng hộ gia đình
 - Thông qua tin nhắn nhóm zalo tổ dân vận cộng đồng.
- 3.2. Các hình thức công khai khác (tùy từng trường hợp)
- Gửi văn bản đến công dân;
 - Thông qua hội nghị trao đổi, đối thoại giữa HĐND, UBND xã với Nhân dân;
 - Thông qua việc tiếp công dân, tiếp xúc cử tri, họp báo, thông cáo báo chí, hoạt động của người phát ngôn của Ủy ban nhân dân xã theo quy định của pháp luật;
 - Thông báo đến tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội và các tổ chức, đoàn thể cùng cấp khác để tổ chức phổ biến, tuyên truyền đến hội viên, đoàn viên ở cơ sở;
 - Thông qua mạng viễn thông, mạng xã hội hoạt động hợp pháp theo quy định của pháp luật, bảo đảm phù hợp với mức độ ứng dụng công nghệ thông tin tại xã, thôn;
 - Các hình thức khác theo quy định của pháp luật.
- 3.3. Thời điểm công khai thông tin đối với từng lĩnh vực được thực hiện theo quy định của pháp luật có liên quan. Trường hợp pháp luật chưa có quy định thì chậm nhất là 05 ngày làm việc kể từ ngày có quyết định, văn bản của cơ quan có thẩm quyền về nội dung cần công khai, Ủy ban nhân dân xã phải tổ chức công khai thông tin.

4. Trình tự tổ chức thực hiện các nội dung công khai

¹Niêm yết thông tin ít nhất là 30 ngày liên tục kể từ ngày niêm yết

4.1. UBND xã hành kế hoạch thực hiện công khai thông tin vào tháng 01 hàng năm².

4.2. Chủ tịch UBND xã chịu trách nhiệm chỉ đạo việc tổ chức thực hiện kế hoạch này; kiểm tra, đôn đốc và báo cáo UBND về kết quả thực hiện.

4.3. UBND xã báo cáo kết quả thực hiện các nội dung công khai thông tin tại kỳ họp Hội đồng nhân dân thường lệ gần nhất, đồng thời gửi Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cùng cấp để giám sát.

4.4. Đối với các nội dung công khai phát sinh không có trong Kế hoạch công khai thông tin từ đầu năm, UBND xã xây dựng Kế hoạch công khai thông tin cho nội dung phát sinh (trong đó nêu rõ cách thức triển khai thực hiện, thời gian thực hiện và trách nhiệm tổ chức thực hiện).

5. Hồ sơ công khai:

UBND xã có trách nhiệm chỉ đạo việc lập và lưu hồ sơ công khai thông tin, bao gồm các văn bản sau:

5.1. Kế hoạch thực hiện công khai thông tin của UBND xã năm (mẫu 01)

5.2. Kế hoạch công khai thông tin đối với công việc, hoạt động cụ thể (chưa được nêu trong Kế hoạch thực hiện công khai phát hành từ đầu năm)

5.3. Biên bản niêm yết tại Bản tin công khai của UBND xã

5.4. Biên bản niêm yết tại Bản tin công khai ở nhà văn hóa và các điểm sinh hoạt cộng đồng ở thôn

5.5. Báo cáo kết quả phát tin, bài về công khai thông tin của Đài truyền thanh xã

5.6. Biên bản kết thúc công khai thông tin (bao gồm các hình thức đã công khai, căn cứ thực tiễn có thể lập chung hoặc tách riêng từng biên bản đối với mỗi hình thức công khai)

5.7. Báo cáo kết quả thực hiện các nội dung công khai của UBND xã trình tại các kỳ họp HĐND cùng cấp.

III. Tổ chức thực hiện:

1. Nhằm tăng cường sự lãnh đạo của các cấp ủy Đảng, sự quản lý điều hành có hiệu quả của UBND xã, các cấp ủy Đảng, các ban ngành đoàn thể, các tổ chức chính trị - xã hội xác định rõ trách nhiệm, thực hiện nghiêm túc việc rà soát, bổ sung các nội dung cụ thể thực hiện tốt Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở đạt kết quả cao. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, đôn đốc thực hiện; coi việc thực hiện Luật Thực

² UBND xã có trách nhiệm lập, thông qua kế hoạch thực hiện những nội dung công khai, trong đó nêu rõ cách thức triển khai thực hiện, thời gian thực hiện và trách nhiệm tổ chức thực hiện.

hiện dân chủ là giải pháp quan trọng trong việc thực hiện các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội và xây dựng chính quyền trong sạch, vững mạnh.

Trên cơ sở Kế hoạch này, các cán bộ, công chức, Bí thư các chi bộ, Trưởng các thôn cần quán triệt sâu sắc về các nội dung của Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở. Đồng thời tập trung cao, điều hành quyết liệt, bám sát các nhiệm vụ trọng tâm để chỉ đạo thực hiện có hiệu quả nội dung đề ra.

2. UBND xã báo cáo kết quả công khai trước HĐND xã (vào kỳ họp cuối năm) và đánh giá, rút kinh nghiệm kết quả thực hiện Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở hàng năm, xây dựng kế hoạch triển khai chương trình thực hiện Luật Thực hiện dân chủ cho năm sau; gắn với xây dựng và thực hiện Kế hoạch kinh tế - xã hội của năm.

3. Căn cứ vào nội dung Kế hoạch này, các cán bộ, công chức, các Bí thư chi bộ, Trưởng thôn, trên cơ sở chức năng nhiệm vụ được giao có trách nhiệm triển khai, tổ chức thực hiện và phối hợp thực hiện tốt kế hoạch của UBND xã .

Trên đây là Kế hoạch thực hiện Công khai các nội dung cần công khai theo quy chế thực hiện dân chủ trong hoạt động của UBND xã Lương Phong năm 2024. Đề nghị các tổ chức, cá nhân có liên quan nghiêm túc thực hiện và phối hợp thực hiện đạt kết quả theo yêu cầu đề ra./.

Nơi nhận:

- Văn phòng UBND huyện;
- BCĐ thực hiện QCDC huyện, xã;
- TT Đảng ủy, HĐND, UBMTTQ xã;
- Chủ tịch, các PCT UBND xã;
- Các ngành, các đoàn thể của xã;
- Các nhà trường, TYT, các thôn;
- Lưu: VT.

**TM.ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Đỗ Đình Dũng